TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 131/2024/HS-ST
Ngày: 29-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Toại

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Ngọc Huệ

Ông Võ Quang Cảnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Kim Dung
Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 186/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1374/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Vương Thị Yến N; sinh năm: 1995, tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: A/23 Bình Đ, Phường MB, Quận T, Thành phố H; nơi ở hiện tại: B/63A Cây S, Phường MB, Quận T, Thành phố H; nghề nghiệp: làm công; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Vương Văn L mẹ: Từ Thị Kim A; có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại Dịch vụ J.; địa chỉ: C Quản TL, Phường B, Quận T, Thành phố H; người đại diện theo pháp luật: ông Han J.C. (quốc tịch: Hàn Quốc) - Giám đốc;

Người đại diện hợp pháp: Chị Ngô Thị Yến N1, sinh năm: 1994; nơi cư trú: D/12 đường số 19, phường B, quận BT, Thành phố H (theo Giấy ủy quyền ngày

16/10/2023); vắng mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Thị Yến N1, sinh năm: 1994; nơi cư trú: D/12 đường số 19, phường B, quận BT, Thành phố H; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Vương Thị Yến N là nhân viên của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ J. - địa chỉ: số C Quản TL, Phường B, Quận T, Thành phố H - do ông Han J.C. (Quốc tịch Hàn Quốc) là Giám đốc. Khi nhìn thấy ông Han J.C. và Thư ký là chị Ngô Thị Yến N1 lấy tiền từ tủ gỗ màu trắng trong phòng làm việc để chi trả tiền lương cho nhân viên, bị cáo đã nảy sinh ý định lấy tiền, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ ngày 12/8/2023, quan sát trong phòng làm việc không có ai, bị cáo đi đến tủ gỗ màu trắng, lấy chìa khóa để trong rổ màu đỏ gần đó mở ngăn tủ phía trên bên trái lấy 5.000.000 đồng và khóa tủ lại. Sau đó, bị cáo nhìn thấy một cái ví da màu xanh có chữ V. của chị Ngô Thị Yến N1, bị cáo mở ví lấy tiếp 200.000 đồng bỏ vào trong túi quần rồi đi ra khỏi phòng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 14/8/2023, quan sát trong phòng làm việc không có ai, bị cáo đi đến tủ gỗ màu trắng, dùng chìa khóa để trong rổ màu đỏ mở ngăn tủ phía trên bên trái lấy 5.000.000 đồng bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi phòng.

Chiều ngày 14/8/2023, sau khi phát hiện mất tiền, ông Han J.C. cùng chị Ngô Thị Yến N1 đến Công an Phường B, Quận T, Thành phố H trình báo và giao nộp 01 USB bên trong có chứa 02 đoạn ghi lại hình ảnh liên quan đến việc mất trộm.

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã xác định được bị cáo là người đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vương Thị Yến N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên và đã trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho các bị hại.

Bản Cáo trạng số 148/CT-VKS-P2 ngày 04 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Vương Thị Yến N tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội, giữ quan điểm như truy tố, nêu lên các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Vương Thị Yến N từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng nêu và xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm, nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định, bị cáo Vương Thị Yến N đã 02 lần lẻn vào phòng làm việc của ông Han J.C. - Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ J. - địa chỉ: số C Quản TL, Phường B, Quận T, Thành phố H - để chiếm đoạt tài sản. Cụ thể: lần 1, vào khoảng 11 giờ ngày 12/8/2023, chiếm đoạt được 5.000.000 đồng của Công ty J. và 200.000 đồng của chị Ngô Thị Yến N1; lần 2, vào khoảng 09 giờ 40 phút ngày 14/8/2023, chiếm đoạt được 5.000.000 đồng của Công ty J..

[3] Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 10.200.000 đồng mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Vương Thị Yến N tội danh "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng quy định.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong cả 02 lần chiếm đoạt tài sản mà bị cáo thực hiện, thì mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "phạm tội 02 lần trở lên"

quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ là "tự nguyện bồi thường thiệt hại"; "phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn"; "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiên trọng"; "thành khẩn khai báo", "ăn năn hối cải"; các bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Xét tính chất, mức độ phạm tội, cũng như nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội cũng đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng: không có.

[9] Về trách nhiệm dân sự: các bị hại - Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ J. và chị Ngô Thị Yến N1 - đã nhận lại được tài sản bị chiếm đoạt và không có ý kiến hay yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Vương Thị Yến N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vương Thị Yến N 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, kể từ ngày 29/3/2024.

Giao bị cáo Vương Thị Yến N cho Ủy ban nhân dân Phường MB, Quận T, Thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Có giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Công an Quận 8; (1)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC10 - CA TP.HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (19) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Toại